

GIÁ TRỊ DI SẢN KIẾN TRÚC NGÔI NHÀ DÀI CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH¹

PGS.TS Nguyễn Văn Mạnh
TS. Nguyễn Vũ Minh
Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế
Email: nguyenvanmanhkls@yahoo.com

Tóm tắt: Di sản nhà dài của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk là một loại hình kiến trúc tồn tại lâu đời và mang nhiều giá trị đặc trưng. Song từ thập niên 80 của thế kỷ XX đến nay, loại hình kiến trúc này có xu hướng phân rã để hình thành các ngôi nhà sàn nhỏ. Tuy vậy, những năm gần đây xu hướng phục hồi ngôi nhà dài truyền thống để phục vụ du lịch đã trở nên phổ biến ở nhiều buôn/làng tại tỉnh Đắk Lắk, trong đó có buôn/làng của người Ê Đê. Đó là việc làm cần thiết, nhưng bảo tồn như thế nào để các giá trị di sản nhà dài truyền thống của người Ê Đê được vận dụng có hiệu quả vào phát triển du lịch lại là vấn đề phức tạp, khó khăn. Nghiên cứu này tập trung đề cập các giá trị cơ bản về di sản kiến trúc ngôi nhà dài của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk và vận dụng các giá trị đó vào phát triển du lịch.

Từ khóa: Giá trị, di sản, ngôi nhà dài, người Ê Đê, tỉnh Đắk Lắk.

Abstract: The Ede longhouse in Dak Lak province is a type of architecture that has existed for a long time and possesses many unique values. Since the 1980s, this architectural style has gradually disintegrated into smaller stilt houses. However, in recent years, restoring traditional longhouses for tourism has become popular in many villages in Dak Lak province, including those of the Ede people. This is a necessary task, but preserving the heritage values of the Ede traditional longhouse while effectively integrating them into tourism development is a complex and challenging issue. This study focuses on the fundamental values of the architectural heritage of the Ede longhouse in Dak Lak province and explores how these values can be applied to tourism development.

Keywords: Value, heritage, longhouse, Ede people, Dak Lak province.

Ngày nhận bài: 28/6/2024; ngày gửi phản biện: 11/7/2024; ngày duyệt đăng: 20/8/2024.

¹ Bài viết này là kết quả nghiên cứu của Đề tài Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk (2024-2025): “Nghiên cứu, bảo tồn di sản kiến trúc truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ gắn với phát triển du lịch” do TS. Nguyễn Vũ Minh làm Chủ nhiệm, Trường Đại học Khoa học Huế chủ trì.

Mở đầu

Theo kết quả của Tổng điều tra dân số năm 2019, dân tộc Ê Đê có 402.000 người. Đây là tộc người thuộc ngữ hệ Malayo-Polynesia, sinh sống chủ yếu ở tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình lịch sử, cộng đồng này đã sáng tạo nên nhiều giá trị văn hóa độc đáo, mang dấu ấn đại gia đình mẫu hệ; trong đó phải kể đến dấu ấn ngôi nhà dài truyền thống, một di sản văn hóa tồn tại lâu đời, với các giá trị sử dụng, giá trị nghệ thuật, giá trị tâm linh, giá trị cộng đồng, giá trị bảo tồn văn hóa dân tộc. Theo Lưu Hùng (2014, tr. 511), đầu thập niên 80 của thế kỷ XX, ở Đắk Lắk đã có “phong trào vận động giải thể nhà dài, tách đại gia đình thành các tiểu gia đình nhỏ và làm ăn riêng, cư trú theo hình thức có vườn ở cạnh nhà”. Song những năm gần đây, xu hướng phục hồi ngôi nhà dài truyền thống để phục vụ du lịch lại trở nên phổ biến ở nhiều buôn/làng của tỉnh Đắk Lắk. Đó là việc làm cần phát huy, nhưng bảo tồn như thế nào các giá trị di sản nhà dài truyền thống và vận dụng di sản đó vào phát triển du lịch một cách hiệu quả lại là những vấn đề cần có sự nghiên cứu trên nhiều chiều cạnh. Bài viết này dựa trên cơ sở sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp các nguồn tư liệu thành văn và phương pháp điền dã dân tộc học tại vùng người Ê Đê sinh sống ở tỉnh Đắk Lắk với các nội dung chính gồm: Khái quát về di sản kiến trúc ngôi nhà dài của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk; các giá trị cơ bản về di sản kiến trúc ngôi nhà dài của người Ê Đê và vận dụng giá trị ngôi nhà dài truyền thống với phát triển du lịch.

1. Khái quát về di sản kiến trúc ngôi nhà dài của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk

Đắk Lắk là vùng đất chứa đựng kho tàng di sản văn hóa phong phú và đa dạng. Trong đó, kiến trúc nhà dài của người Ê Đê (*sang dōk*) nổi lên như một điểm sáng vô cùng đặc sắc. Nó là một phức hợp không gian kiến trúc độc đáo, không chỉ là nơi chung sống của một cộng đồng đại gia đình mẫu hệ, mà còn thể hiện nét đặc trưng trong đời sống văn hóa, tín ngưỡng - tâm linh độc đáo, mang những giá trị nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng làm đa dạng hơn di sản văn hóa truyền thống của dân tộc Ê Đê. Thông thường, ngôi nhà dài của dân tộc Ê Đê được nối dài mỗi khi một thành viên nữ trong đại gia đình lấy chồng. Căn nhà được nối dài để làm nơi ở cho đôi vợ chồng mới và cứ thế đến đời cháu gái, ngôi nhà lại tiếp tục được nối “dài như tiếng chiêng ngân”, mãi che chở cho cuộc sống của nhiều thế hệ.

Vật liệu làm nên ngôi nhà dài truyền thống của người Ê Đê chủ yếu bằng gỗ, tre, nứa, mái tranh. Kết cấu của nhà là cột xà bằng gỗ tốt có sức chịu đựng dai dẳng cùng năm tháng. Các xà ngang, xà dọc, đòn dông luôn luôn bám nguyên tắc được đẽo hoàn toàn bằng tay, từ những cây gỗ nguyên vẹn dài có thể tới trên chục mét. Sàn nhà bằng phen nứa, mái lợp cỏ tranh, vách thưng theo chiều dọc bằng ván hoặc tre nứa theo lối kiến trúc hình thuyền “thượng thách - hạ thu” (Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, 2015, tr. 703).

Trong ngôi nhà dài, đêm đêm cả đại gia đình quây quần sum họp bên bếp lửa. Phụ nữ dệt vải, thêu thùa; đàn ông sửa lại cái cày, cái cuốc; người già kể sử thi, đọc truyện thơ cho

con trẻ. Cũng trong không gian ấy, các lễ nghi, tập tục của người Ê Đê được thể hiện trọn vẹn như hồn cốt của dân tộc này và ở đó, các nét điêu khắc, trang trí, tạo hình đều phỏng theo mô típ chế độ mẫu hệ, tín ngưỡng phồn thực nguyên thủy.

2. Các giá trị cơ bản về di sản kiến trúc ngôi nhà dài của người Ê Đê

2.1. Giá trị cảnh quan và kết cấu kiến trúc

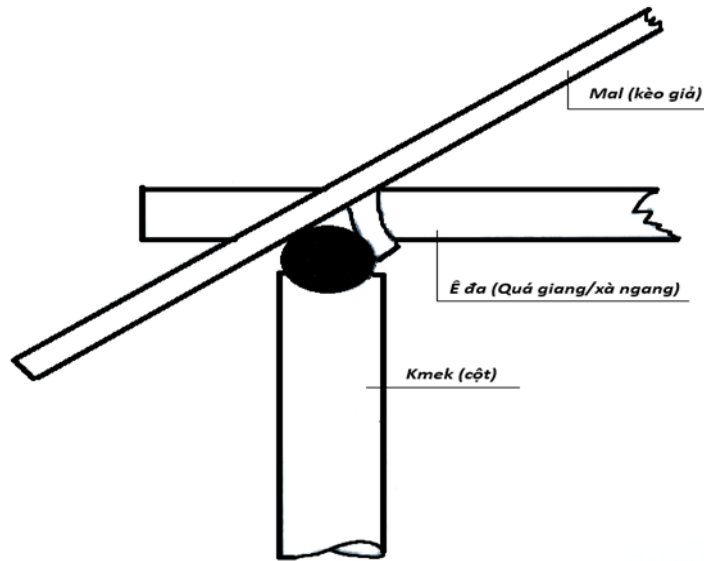
- Cảnh quan kiến trúc

Việc chọn địa thế dựng nhà theo lối kiến trúc mật tập, tạo nên khung cảnh đậm ấm, vui tươi. Theo đó, trong tổng thể không gian buôn/làng “hình chòm cầu”, những ngôi nhà sàn dài truyền thống thường được tạo dựng “trông về một hướng ở hai bên con đường qua thôn/bản” (Bế Viết Đăng, Chu Thái Sơn, Vũ Thị Hồng, Vũ Đình Lợi, 1982, tr. 104). Ngoài ra, nhà còn được dựng theo lối tận dụng môi trường tự nhiên và quan niệm tâm linh với việc chọn hướng cho ngôi nhà. Tính theo hai đầu của cây đòn nóc, nhà Ê Đê làm theo hướng Bắc - Nam để các phòng được tiếp nhận ánh sáng một cách điều hòa và về mùa mưa, nhà cũng tận hưởng được ánh nắng của mặt trời các phòng hạn chế sự ẩm ướt; đồng thời phân biệt ngôi nhà của người sống và nhà của người chết trong hai thế giới đối lập (kiến trúc nhà mồ theo hướng Đông - Tây) (Bế Viết Đăng, Chu Thái Sơn, Vũ Thị Hồng, Vũ Đình Lợi, 1982, tr. 104).

- Kỹ thuật dựng nhà

Để dựng lên một ngôi nhà dài, người dân hay nghệ nhân sử dụng các công cụ thô sơ, như rìu, *kga* và cái liềm để cắt cỏ tranh hay xén mái. Người Ê Đê dựng nhà dựa trên kỹ thuật buộc, khắc ngoạm, ốp, đục lỗ tra chốt,... Tất cả phải thực hiện rất nhiều công đoạn, đòi hỏi sự tỉ mỉ, kiên trì. Từ việc chuẩn bị nguyên liệu chặt tre, chẻ nửa, đan vách, cắt cỏ tranh bện chặt để lợp mái..., đều được làm thủ công với những “bí quyết” riêng biệt, tạo nên một thiết kế kiên cố, vững chãi, kể cả khi được nối dài.

Kết cấu ngôi nhà chắc chắn mà đơn giản với hai chiếc cột cái (*kmeh/kmek*) chôn xuống đất chừng 0,45m và một *ê đă* (quá giang/xà ngang). Kích thước một vì cột phổ biến là: Nếu nhà có *ê đă* dài từ 3,2m đến 3,6m, cột cao từ 3,6m đến 4,0m kể cả phần chôn xuống đất sẽ có được lòng nhà rộng khoảng 4,5m đến 5,3m. Từ xà đầu cột, kèo già buông xuống chân mái khoảng 2,35m. Từ *ê đă* đến dầm ngang sàn nhà khoảng 2,25m (Bế Viết Đăng, Chu Thái Sơn, Vũ Thị Hồng, Vũ Đình Lợi, 1982, tr. 106). Cột, *ê đă* và xà dọc đều đa giác và có xu hướng vênh tròn. Đầu hai cột cái đều được khoét ngầm để đặt đôi xà dọc. Hai đầu cây *ê đă* được khoét ngầm để quàng đôi xà dọc lên trên. Để được chắc chắn hơn, ở mỗi cạnh của *ê đă* chính, người ta lại đặt thêm một *ê đă* phụ. Ở hàng dọc ngôi nhà, kết cấu chỉ có hai hàng cột và hàng dầm dọc được phân bố đều trên các dầm ngang.

Hình 1: Kết cấu vì cột nhà của người Ê Đê

Nguồn: Nhà ở cổ truyền các dân tộc Việt Nam (Nguyễn Khắc Tụng, 2023, tr. 401)

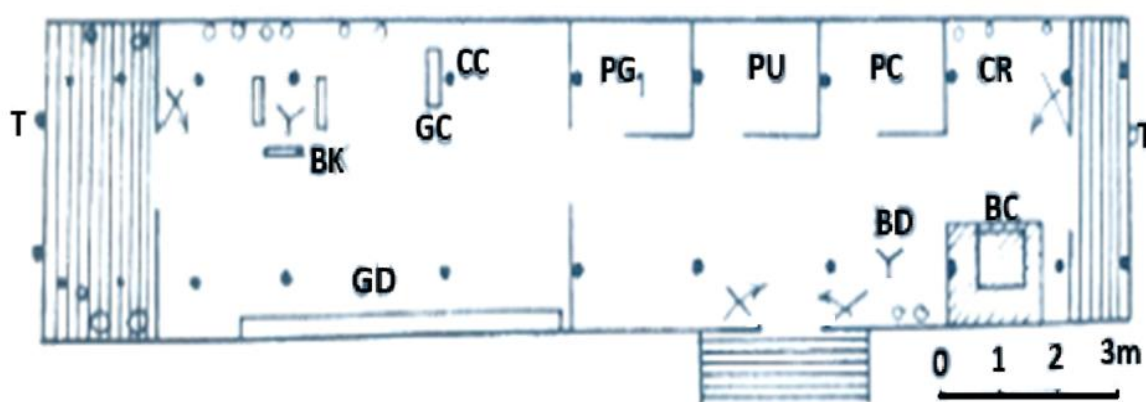
Nhà của người Ê Đê có hai mái hình thang cân, đáy dài nằm theo cây đôn nóc. Do đó, hai đầu mái nhô ra. Ở hai hồi đều không có chái. Bộ sườn của mái, lớp dưới là các "kèo giá" (kèo không ráp vào đầu cột) (*mal*). Trên kèo là các đòn tay, trên nữa là rui rồi đến mè, trên cùng là lớp cỏ tranh. Tuy mái lợp tranh, nhưng cách lợp của người Ê Đê khá chắc chắn: góc các phên tranh được đặt vào các đòn tay nhưng quay xuống dưới, buộc đê cây mè lên trên, rồi người ta mới bẻ quạt ngọn phên tranh xuống phía dưới. Đến lượt các phên tranh khác người ta cũng làm như vậy, với cách lợp này, các lá tranh không thể tụt ra khỏi phên.

2.2. Giá trị không gian gắn kết cộng đồng đại gia đình mẫu hệ

Giá trị kết nối cộng đồng đại gia đình mẫu hệ thể hiện trong ngôi nhà dài của người Ê Đê gắn với không gian nội thất được chia thành hai phần tính theo chiều dọc từ hai cửa ra vào. Không gian đầu gọi là *gah*: Phía đầu nhà cửa chính, là không gian tiếp khách, họp bàn việc chung của cả gia đình, lễ cúng hoặc sinh hoạt diễn tấu công chiêng, là nơi cúng thần, chỗ ngủ của con trai chưa vợ, hoặc những người vì lý do nào đó rời nhà vợ về ở nhà mẹ, là nơi đặt nhiều đồ vật quý (chiêng, ché, nồi đồng,...), nơi có bếp lửa thiêng dùng cho khách và dùng để chuẩn bị lễ vật cúng tế (*kpun tuk chim*),... Có thể nói, *gah* là không gian thiêng, nơi sinh hoạt và cổ kết cộng đồng đại gia đình mẫu hệ. Sau đó, *Ôk* là phần tiếp theo của gian *gah*, dùng làm chỗ ngủ và sinh hoạt riêng của các gia đình nhỏ (gia đình hạt nhân); là nơi ngủ, đặt bếp, chỗ nấu ăn và là chỗ ở của các đôi vợ chồng và con cái của họ. Mỗi buồng *ôk* của gia đình nhỏ được thiết kế cửa sổ bên hông và chỉ cần nhìn vào các cửa sổ, cũng biết trong ngôi nhà dài này có bao nhiêu phụ nữ đã lập gia đình, bao nhiêu chưa lập gia đình. Đây chính là điều tạo nên sự độc đáo trong không gian kiến trúc nhà dài.

Diện tích ôk theo chiều dọc phía đông là những buồng ngủ cho từng cặp vợ chồng, có phen ngăn, theo thứ tự; buồng thứ nhất từ cửa sau cuối nhà là của vợ chồng người đứng đầu gia đình (*khoa sang*), tiếp đến là buồng để đồ dùng và cũng là buồng dành cho con gái út, rồi mới là buồng các gia đình nhỏ cô gái cả, thứ,... Khi có con gái lấy chồng, người mẹ đứng đầu gia đình lại dựng thêm/nới thêm ở cuối nhà một gian nữa và người mẹ cùng chồng chuyển sang gian mới lập để ở. Theo đồng bào, vợ chồng chủ nhà/người mẹ phải ở cuối nhà để bảo vệ, chăm sóc cho con cháu của mình, như gà mẹ bao bọc, che chở cho đàn gà con, vì theo đồng bào, phía cuối nhà, cửa sau nguy hiểm, thú vật thường vào nhà theo hướng này.

Sơ đồ 1: Sử dụng không gian kiến trúc nhà sàn dài



Nguồn: Nhà ở cổ truyền các dân tộc Việt Nam (Nguyễn Khắc Tụng, 2023, tr. 404)

Chú thích:

- CR: Nơi để ché rượu, công cụ lao động, dụng cụ sinh hoạt gia đình.
- PC: Phòng ngủ của vợ chồng chủ nhà
- PU: Phòng ngủ của con gái út
- PG1,...: Dành cho từng cặp vợ chồng của em gái vợ và con gái của chủ nhà
- CC: Cột chiêng
- GC: Ghế độc mộc dành cho chủ nhà.
- GD: Ghế dài cho khách và nhạc công
- BK: Bếp khách
- BC: Bếp chính
- BD: Bếp phụ

2.3. Giá trị về nghệ thuật tạo hình

Giá trị của nhà dài Ê Đê ở Đăk Lăk còn thể hiện ở nghệ thuật tạo hình với họa tiết hoa văn trang trí, mang đậm dấu ấn núi rừng Tây Nguyên và đặc trưng của chế độ mẫu hệ (Lê Trần Quyên, 2018, tr. 348). Điều này thể hiện trước hết ở các cầu thang của nhà dài, nơi đầu tiên những người khách đến nhà phải bước qua. Phía trước mỗi ngôi nhà dài của người Ê Đê có hai cầu thang, một dành cho khách và một dành cho người nhà; cầu thang phía đầu cao hơn sàn nhà, nơi tiếp giáp với hiên nhà được tạc hình mặt trăng lưỡi liềm, dưới hình lưỡi liềm khắc hai bầu vú căng tròn, tượng trưng cho uy quyền của người mẹ. Cách trang trí, thiết kế họa tiết trên cầu thang khéo léo khắc họa cho ước vọng về cuộc sống bình yên, no đủ, thịnh vượng và không quên hướng về cội nguồn.

Đặc biệt, các chạm khắc trang trí thể hiện tín ngưỡng phồn thực và uy quyền của mẫu hệ được thể hiện ở hầu hết cột, xà ngang, xà dọc trong nhà dài, như đôi bầu vú, vàng trắng khuyết, hình con rùa, voi, cua, cá, kỳ đà, rồng, hình chày cối,... Qua đó, người dân Ê Đê mong muốn sẽ mang đến cho gia đình những điều may mắn, ngăn chặn những rủi ro và muốn nhắc nhở con cháu phải nhớ đến nguồn sữa đã nuôi mình trưởng thành, ghi nhớ công lao của những người phụ nữ trong xây dựng và phát triển gia đình, mong muốn sự sinh sôi, vững bền của gia đình,...

2.4. Giá trị tâm linh

Đứng ở góc độ đa/phiếm thần, rừng núi, cỏ cây, đâu đâu cũng có thần, thì ngôi nhà dài của người Ê Đê ở Đăk Lăk là một không gian tâm linh sâu sắc: Cột gỗ, tre, nứa, lá..., lấy từ rừng là của thần, rồi những cầu thang, cột, xà ngang, xà dọc được đẽo gọt, chạm khắc những biểu tượng mặt trăng, bầu vú, các loại động thực vật của rừng từ đôi bàn tay, trí óc của các nghệ nhân,... Tất cả không đơn thuần là những vật thể bình thường mà trong đó ẩn chứa một thế giới siêu thực, một không gian kiến trúc đối thoại, tri ân với thần linh, với ông bà tổ tiên đã khuất, một không gian thể hiện thế giới quan, nhân sinh quan, ước vọng về cuộc sống no ấm, yên bình cho cộng đồng đại gia đình mẫu hệ.

Giá trị tâm linh của ngôi nhà dài Ê Đê ở Đăk Lăk còn thể hiện ở những kiêng kỵ, những quan niệm có tính luật tục linh thiêng: (1) Theo truyền thống, người Ê Đê sống trong các ngôi nhà dài với các nóc nhà quần tụ hai bên con đường tạo thành một buôn/làng. Tính theo hai đầu của cây đòn nóc, nhà Ê Đê làm theo hướng Bắc - Nam, không được làm nhà hướng Đông - Tây, vì đó là hướng nhà mồ. (2) Khi ngôi nhà cơ bản đã hoàn tất phần sàn, phần mái và tạm thời thưng kín xung quanh, đồng bào tổ chức lễ lên nhà mới (*Mmăm Pih Sang* hay *Đi Đôh Sang Mrao*), khi xong hết mọi công việc xây dựng ngôi nhà mới làm lễ khánh thành (*Păng Sang*) để tạ ơn thần linh. (3) Khi ngủ, người Ê Đê chỉ quay đầu về hướng đông, hướng tây là hướng của người chết. (4) Cầu thang luôn được làm số lẻ, thường 5, 7, 9 bậc lên xuống,...

2.5. Giá trị bảo tồn/bảo tàng di sản văn hóa dân tộc

Ngôi nhà dài của người Ê Đê ở Đăk Lăk mang giá trị lưu giữ nhiều di sản văn hóa dân tộc độc đáo. Trước hết, sát vách sau hàng cột mé tây, chạy dài đến chục mét suốt dọc gian *gah* - gian khách, có kê một chiếc ghế dài độc mộc cao chừng 1m, gọi là *gah kpan*. Đó là chỗ ngồi của các nhạc công trong những ngày hũu sự. Dưới gầm ghế là nơi để trống cái mặt da, cồng, chiêng đủ loại to nhỏ khác nhau. Sát vách sau hàng cột mé đông là nơi xếp đặt có hàng lối các loại ché ủ rượu cần, nhất là những ché quý, như ché *yang nông*, ché *túc*, ché *tang* và các loại nôi đồng. Ở phía trên mái nhà là các loại cung tên, lao (các dụng cụ săn bắt thú rừng), trên các cột, xà ngang, xà dọc là các hình tượng chạm khắc hình con vật của núi rừng, sông suối Tây Nguyên, như voi, cua, cá, con kỳ đà, con rồng, cua, rùa,...

Như vậy, không gian *gah* của nhà dài còn là nơi lưu giữ, trang trí nhiều di sản của văn hóa dân tộc, nơi trưng bày những chiến lợi phẩm trong săn bắn và các sản vật quý của núi rừng Tây Nguyên. Với tất cả những điều đó, có thể nói, nhà dài của người Ê Đê không chỉ là nơi sinh tồn, cộng cảm, cộng đồng, cộng mệnh của đại gia đình mẫu hệ, nơi lưu trú và tỏ lòng mến khách, nơi linh thiêng, nơi kể chuyện sử thi và truyền dạy tri thức địa phương..., mà còn là không gian bảo tàng sinh động lưu giữ các di sản văn hóa độc đáo của dân tộc.

3. Vận dụng giá trị ngôi nhà dài truyền thống của người Ê Đê với phát triển du lịch

Để vận dụng các giá trị đặc trưng ngôi nhà sàn dài của dân tộc Ê Đê ở tỉnh Đăk Lăk vào phát triển du lịch, thiết nghĩ nên thực hiện một số giải pháp, sau đây:

- *Chọn lựa hình thức bảo tồn/phục dựng di sản kiến trúc nhà dài Ê Đê*

Đứng trên quan điểm lịch sử, việc bảo tồn ngôi nhà dài truyền thống như những gì nó vốn có chưa hẳn đã là hợp lý và trong một số trường hợp không mang tính thực tế, nhất là khi môi trường tự nhiên biến đổi, các vật liệu gỗ quý và cả tranh tre, nứa, lá cũng không còn nhiều như trước đây,... Việc chấp nhận thực tiễn khách quan đó cũng đồng nghĩa với việc thừa nhận phương pháp bảo tồn giá trị di sản kiến trúc ngôi nhà dài truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đăk Lăk một cách linh hoạt, phù hợp với thực tế tự nhiên và xã hội hiện nay. Tuy nhiên, trong mọi hình thức bảo tồn/phục dựng có thể thay đổi nguyên vật liệu ở một số bộ phận nào đó, nhưng phải đảm bảo tôn trọng tính khoa học, phải chú ý hướng đến bảo tồn nguyên dạng các giá trị đặc trưng của di sản kiến trúc nhà dài Ê Đê: cảnh quan kiến trúc về địa hình, địa vật, về không gian *gah* - không gian thiêng, không gian cộng đồng, không gian trình diễn và truyền dạy tri thức địa phương, không gian lưu trú, tiếp khách, không gian kể chuyện sử thi, không gian bảo tàng trưng bày các hiện vật di sản văn hóa dân tộc,...; không gian *ôk* với các gian ngủ, bếp và nghệ thuật tạo hình ở cầu thang, ở các cột, xà ngang, xà dọc, vách nhà theo lối “thượng thách - hạ thu”,...

Nên nhớ rằng, mọi sự lưu giữ, bảo tồn kiến trúc ngôi nhà dài truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đăk Lăk không phải đơn thuần phục dựng cái xác vật chất mà phải chú ý đến hồn

cốt văn hóa tâm linh của nó. Đó là phải thổi vào ngôi nhà dài sức sống bằng việc đặt nó vào trong không gian buôn/làng, tạo môi trường thường xuyên sinh hoạt cộng đồng, giữ gìn và thực thi các giá trị đặc trưng của nó, như bếp lửa luôn được nóng ấm, kể chuyện sử thi, truyền dạy tri thức dân gian, trình diễn nghệ thuật, không gian bảo tàng trưng bày di sản văn hóa,...

- Lựa chọn hình thức du lịch thể hiện được các giá trị đặc trưng của di sản kiến trúc nhà dài Ê Đê

Hiện nay, loại hình du lịch di sản nhà dài truyền thống của người Ê Đê và cả người M'ông (mô phỏng theo nhà dài của người Ê Đê) đang được tỉnh Đắk Lắk triển khai khá phổ biến qua du lịch cộng đồng. Theo báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk, hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có 17 buôn đã phục dựng kiến trúc nhà dài và đang đưa vào kế hoạch phát triển du lịch cộng đồng, như buôn Yang và buôn Tri B, xã Krông Na, huyện Buôn Đôn; Buôn Akô Đông, phường Tân Lợi, buôn Tuôr, xã Hòa Phú, buôn Kmrong B và buôn Tong Jú, xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột; buôn Jun, thị trấn Liên Sơn, buôn M'Liêng, xã Đắk Liêng, buôn Triết, xã Buôn Triết, buôn Dong Bắk, xã Yang Tao, huyện Lắk; buôn Ja, xã Hòa Sơn, buôn Đăk Tuôr, xã Cư Pui, huyện Krông Bông; buôn Tring, phường An Lạc, buôn Klia, phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ; buôn Kuóps, xã Dray Sáp, huyện Krông Ana; buôn Kon H'Ring, xã Ea H'đing, buôn Thái, xã Ea Kiết, huyện Cư M'gar;... Trong đó, buôn Akô Đông, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Mê Thuột được công nhận là điểm du lịch cộng đồng.

- Xây dựng các giá trị đặc trưng của di sản kiến trúc nhà dài của người Ê Đê thành sản phẩm du lịch

Muốn biến các giá trị đặc trưng của ngôi nhà dài Ê Đê thành sản phẩm du lịch, trước hết ngôi nhà dài phải được phục dựng trong không gian hợp lý, đặt nó trong tổng thể cấu trúc tự nhiên và xã hội buôn/làng (hai bên trục đường giao thông của buôn và nhà được dựng theo hướng Bắc - Nam, cao ráo, thoáng mát,...). Đồng thời, tự cộng đồng tham gia phải coi ngôi nhà đó là của mình, cùng nhau bảo quản, sinh hoạt văn hóa thường xuyên. Đặc biệt, quá trình phục dựng cần chú ý bảo tồn nguyên dạng các giá trị đặc trưng vốn có của ngôi nhà dài, như giá trị về cảnh quan và kết cấu kiến trúc, giá trị liên kết cộng đồng, giá trị điêu khắc biểu tượng gắn với đại gia đình mẫu hệ và thế giới động, thực vật của núi rừng Tây Nguyên, giá trị tâm linh,...

Trên cơ sở đó, cần tổ chức tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, giá trị ngôi nhà dài qua các phương tiện công nghệ hiện đại, như lập các trang Web, Mobile app, tờ rơi, áp phích,... Bên cạnh đó, cần liên kết giữa 4 nhà: (1) Nhà nước (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân huyện, xã thống nhất chủ trương, chính sách, hỗ trợ ban đầu, quảng bá mời gọi đầu tư,...); (2) Nhà khoa học (nghiên cứu và vận dụng các giá trị đặc trưng của kiến trúc nhà dài phục vụ du lịch và cùng với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, doanh nghiệp thiết kế tuyến điểm các tour du lịch hợp lý, mở các lớp bồi dưỡng kiến thức cần thiết về giá trị du lịch của

nhà dài, cũng như những hiểu biết cần thiết về hoạt động du lịch cho hướng dẫn viên du lịch và người dân địa phương); (3) Doanh nghiệp (công ty du lịch: nghiên cứu lập các tour du lịch kết nối, xây dựng các chương trình kế hoạch khai thác tour; quảng bá, marketing, lập Web, Movable app, chuyển giao tour cho các công ty du lịch vùng miền khác,...); và (4) Người dân (già làng, hội đồng già làng, trưởng thôn/buôn: Tổ chức môi trường du lịch xanh, sạch, đẹp, người dân là chủ thể tham gia mọi hoạt động du lịch, như hướng dẫn viên, tình nguyện viên, nhân viên lễ tân, lưu trú, nhà hàng,...) lập kế hoạch, xây dựng các tour du lịch kết nối nhiều tuyến, điểm; trong đó, lấy di sản kiến trúc nhà dài Ê Đê làm điểm nhấn trong tour du lịch đó.

Cuối cùng, muốn biến di sản nhà dài Ê Đê thành sản phẩm du lịch, tự thân đội ngũ hướng dẫn viên du lịch phải là người Ê Đê và người dân trong buôn/làng, am hiểu tường tận các giá trị đặc sắc, cụ thể là di sản kiến trúc ngôi nhà dài của dân tộc mình. Muốn vậy, cần có kế hoạch tập huấn hướng dẫn viên du lịch và người dân địa phương hiểu rõ các giá trị đặc trưng của di sản kiến trúc nhà dài Ê Đê để giới thiệu cho du khách.

Kết luận

Đắk Lắk nói riêng và Tây Nguyên nói chung là vùng đất linh thiêng, nơi lưu giữ nhiều di sản văn hóa đặc sắc: nhà rông, nhà dài, kho tàng sử thi, luật tục,... Trong đó, nhà dài của người Ê Đê nổi lên như là một di sản độc đáo, mang nhiều giá trị văn hóa đặc trưng: giá trị cảnh quan và kết cấu kiến trúc, giá trị cố kết cộng đồng đại gia đình mẫu hệ, giá trị trình diễn ca múa nhạc truyền thống, truyền dạy tri thức địa phương và kể chuyện sử thi, giá trị bảo tồn/bảo tàng trưng bày các hiện vật và nghệ thuật điêu khắc dân tộc,... Những giá trị đó của di sản kiến trúc ngôi nhà dài của người Ê Đê cần phải được bảo lưu để không chỉ giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc mà còn vận dụng giá trị của di sản đó vào hoạt động du lịch, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Đắk Lắk nói riêng và cả nước nói chung.

Tài liệu tham khảo

1. Bế Việt Đăng, Chu Thái Sơn, Vũ Thị Hồng, Vũ Đình Lợi (1982), *Đại cương về các dân tộc Ê Đê, M'ông ở Đắk Lắk*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Lưu Hùng (2014), *Góp phần tìm hiểu Trường Sơn - Tây Nguyên*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. Lê Trần Quyên (2018), “Dân tộc Ê-đê”, trong Vương Xuân Tinh (Chủ biên): *Các dân tộc ở Việt Nam, Tập 4*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (2015), *Địa chí Đắk Lắk*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. Nguyễn Khắc Tụng (2023), *Nhà ở cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.